

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 479/2023/LHST ngày 27 tháng 10 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn, giữa:

Ông Lê Văn H - sinh năm 1968

Căn cước công dân số 0380680xxxxx do CCSQLHC về TTXH cấp ngày 29/4/2021.

Bà Lê Thị Huyền G - sinh năm 1976

Căn cước công dân số 0311760xxxxx do CCSQLHC về TTXH cấp ngày 26/8/2022.

ĐKKHKT: Số x, ngõ x, N, phường N1, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G tự nguyện kết hôn ngày 21/08/2002 và đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Sau nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nH2 vẫn không đạt kết quả.

Xét thấy mâu thuẫn của ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của ông H, bà G là chính đáng, nên Tòa án chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G.

[2] Về con chung: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G có 02 con chung là chị Lê Thị Thái H1, sinh ngày 12/01/2003 và anh Lê Công H2, sinh ngày 24/01/2008. Khi ly hôn, ông H và bà G thỏa thuận như sau: Chị Lê Thị Thái H1 đã trên 18 tuổi, ở với ai là quyền của chị H1; anh Lê Công H2 sẽ do bà Lê Thị Huyền G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Thỏa thuận của ông H, bà G phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về chỗ ở sau ly hôn: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G tự lo nơi ở sau ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Ông Lê Văn H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Bà Lê Thị Huyền G nhất trí.

Ngoài ra, ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 97 quyển số 01.2002 ngày 21/8/2002 của UBND phường P, quận Đống Đa, Hà Nội hết hiệu lực kể từ ngày ra quyết định này.

- Về con chung: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G có 02 con chung là chị Lê Thị Thái H1, sinh ngày 12/01/2003 và anh Lê Công H2, sinh ngày 24/01/2008. Khi ông H, bà G ly hôn, chị Lê Thị Thái H1 đã đến tuổi trưởng thành, ông H, bà G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa không xét; giao anh Lê Công H2 cho bà Lê Thị Huyền G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

Bà G và những người thân trong gia đình bà G không được cản trở việc ông H thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G tự lo nơi ở sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về nợ: Ông Lê Văn H và bà Lê Thị Huyền G thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lê Văn H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận ông H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0000xxx ngày 26/10/2023) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận Cầu Giấy;
- UBND phường P, q. Đống Đa
- Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương